

SAMSUNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Màn hình chơi game

S27CG51*

S32CG51*

Màu sắc và hình dáng có thể khác nhau tùy theo sản phẩm và để cải tiến hoạt động, các thông số kỹ thuật có thể sẽ được thay đổi mà không cần thông báo trước.

Nội dung của sách hướng dẫn này có thể thay đổi để cải thiện chất lượng mà không cần thông báo.

© Samsung

Samsung sở hữu bản quyền hướng dẫn sử dụng này.

Cấm sử dụng hoặc sao chép một phần hoặc toàn bộ sách hướng dẫn này mà không có sự ủy quyền của Samsung.

Các nhãn hiệu không phải của Samsung thuộc sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng.

Mục lục

Trước khi sử dụng sản phẩm

Lưu ý an toàn	4
Điện và an toàn	4
Cài đặt	5
Hoạt động	6
Làm sạch	8
Tư thế đúng khi sử dụng sản phẩm	8

Chuẩn bị

Cài đặt	9
Ráp chân đế	9
Thận trọng khi di chuyển sản phẩm	10
Kiểm tra không gian xung quanh sản phẩm	11
Điều chỉnh độ nghiêng và độ cao của sản phẩm	11
Xoay sản phẩm	12
Khóa chống trộm	13
Thông số kỹ thuật bộ giá treo tường (VESA)	13
Pa-nen điều khiển	14

Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

Đọc nội dung dưới đây trước khi kết nối sản phẩm.	15
Các cổng	15
Kết nối và sử dụng máy tính	16
Kết nối bằng cáp HDMI	16
Kết nối sử dụng cáp HDMI-DVI	16
Kết nối sử dụng cáp DP	16
Kết nối với tai nghe	16
Kết nối Nguồn	17
Làm sạch các cáp được kết nối	17
Thiết lập độ phân giải tối ưu	18
Danh sách card đồ họa hỗ trợ chuẩn HDR10	18

Menu

Game	19
Picture	21
OnScreen Display	23
System	23
Support	25

Cài đặt phần mềm

Easy Setting Box	26
Các hạn chế và trục trặc khi cài đặt	26
Yêu cầu hệ thống	26
Cài đặt trình điều khiển	26

Mục lục

Hướng dẫn xử lý sự cố

Các yêu cầu trước khi liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung	27
Chẩn đoán sản phẩm (Sự cố màn hình)	27
Kiểm tra độ phân giải và tần số	27
Kiểm tra những mục sau đây.	27
Hỏi & Đáp	30

Các thông số kỹ thuật

Thông số chung	31
Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn	33

Phụ lục

Trách nhiệm đối với Dịch vụ thanh toán (Chi phí đối với khách hàng)	35
Không phải lỗi sản phẩm	35
Hỏng hóc sản phẩm do lỗi của khách hàng	35
Khác	35
FreeSync (cho card đồ họa AMD)	36

Chương 01

Trước khi sử dụng sản phẩm

Lưu ý an toàn

Cảnh báo

Có thể xảy ra chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu không tuân theo các hướng dẫn.







Thận trọng

Có thể xảy ra thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản nếu không tuân theo các hướng dẫn.

THẬN TRỌNG

NGUY CƠ ĐIỆN GIẬT. KHÔNG ĐƯỢC MỞ RA.

THẬN TRỌNG: ĐỂ GIẢM THIỂU NGUY CƠ ĐIỆN GIẬT, KHÔNG THÁO NẮP MÁY (HOẶC LƯNG MÁY). NGƯỜI SỬ DỤNG KHÔNG THỂ BẢO DƯỠNG CHI TIẾT NÀO BÊN TRONG. HÃY CHUYỂN TẤT CẢ CÔNG VIỆC BẢO DƯỠNG CHO NHÂN VIÊN ĐỦ TRÌNH ĐỘ.

	Biểu tượng này chỉ ra rằng bên trong có điện áp cao. Sẽ rất nguy hiểm nếu thực hiện bất kỳ cách tiếp xúc nào với bất kỳ bộ phận nào bên trong sản phẩm này.		Điện áp AC: Điện áp định mức được đánh dấu với biểu tượng này là điện áp AC.
	Biểu tượng này báo cho bạn thông tin quan trọng liên quan tới vận hành và bảo dưỡng kèm theo sản phẩm này.		Điện áp DC: Điện áp định mức được đánh dấu với biểu tượng này là điện áp DC.
	Sản phẩm loại II: Biểu tượng này chỉ ra rằng không yêu cầu kết nối an toàn đến dây nối tiếp đất. Nếu biểu tượng này không có trên sản phẩm có dây dẫn điện lưới, sản phẩm PHẢI được đảm bảo kết nối với dây bảo vệ nối đất (mặt đất).		Thận trọng. Tham khảo các hướng dẫn sử dụng: Biểu tượng này sẽ hướng dẫn người sử dụng tham khảo tài liệu Hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin liên quan đến an toàn.

Điện và an toàn

Cảnh báo

- Không sử dụng dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng.
- Không sử dụng nhiều sản phẩm với một ổ cắm nguồn duy nhất.
- Không chạm vào phích cắm nguồn với tay ướt.
- Cắm phích cắm nguồn vào hết cỡ để không bị lỏng.
- Cắm phích cắm nguồn vào ổ cắm nguồn được tiếp đất (chỉ các thiết bị được cách điện loại 1).
- Không bẻ cong hoặc giật mạnh dây nguồn. Cần thận để không đặt vật nặng lên dây nguồn.
- Không đặt dây nguồn hoặc sản phẩm gần các nguồn nhiệt.
- Lau sạch tất cả bụi bẩn xung quanh chân phích cắm nguồn hoặc ổ cắm nguồn bằng miếng vải khô.

Thận trọng

- Không rút dây nguồn trong khi sản phẩm đang được sử dụng.
- Chỉ sử dụng dây nguồn do Samsung cung cấp kèm theo sản phẩm của bạn. Không sử dụng dây nguồn với các sản phẩm khác.
- Đảm bảo ổ cắm điện sẽ được sử dụng để cắm dây nguồn không bị cản trở.
 - Phải rút dây nguồn để ngắt hoàn toàn nguồn điện vào sản phẩm khi xảy ra sự cố.
- Giữ phích cắm khi rút dây nguồn khỏi ổ cắm nguồn.

Cài đặt

Cảnh báo

- Không đặt nến, nhang đuổi côn trùng hoặc thuốc lá trên đỉnh sản phẩm. Không lắp đặt sản phẩm gần các nguồn nhiệt.
- Không lắp đặt sản phẩm tại những nơi thông gió kém như giá sách hoặc hốc tường.
- Lắp đặt sản phẩm cách tường ít nhất 10cm để đảm bảo thông gió.
- Giữ túi nhựa đóng gói ngoài tầm với của trẻ em.
 - Trẻ em có thể bị ngạt thở.
- Không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt không vững chắc hoặc rung động (giá đỡ không chắc chắn, bề mặt nghiêng, v.v.)
 - Sản phẩm có thể đổ và bị hỏng và/hoặc gây ra thương tích.
 - Sử dụng sản phẩm ở khu vực có độ rung quá mức có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây ra hỏa hoạn.
- Không lắp đặt sản phẩm trên xe hoặc ở nơi tiếp xúc với bụi, hơi ẩm (nước chảy nhỏ giọt, v.v.), dầu hoặc khói.
- Không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, nhiệt hoặc đồ vật nóng như bếp.
 - Tuổi thọ của sản phẩm có thể bị giảm hoặc có thể xảy ra hỏa hoạn.
- Không lắp đặt sản phẩm trong tầm với của trẻ em.
 - Sản phẩm có thể bị đổ và làm cho trẻ bị thương.
- Dầu ăn, chẳng hạn như dầu đậu nành, có thể làm hỏng hoặc làm biến dạng sản phẩm. Không lắp đặt sản phẩm trong bếp hoặc gần kệ bếp.

Caution

- Không làm rơi sản phẩm trong khi di chuyển.
- Không đặt úp mặt trước của sản phẩm xuống.
- Khi lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc trên giá, đảm bảo rằng cạnh dưới của mặt trước sản phẩm không nhô ra ngoài.
 - Sản phẩm có thể đổ và bị hỏng và/hoặc gây ra thương tích.
 - Chỉ lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc giá đúng kích thước.
- Đặt sản phẩm xuống nhẹ nhàng.
 - Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.
- Lắp đặt sản phẩm ở nơi khác thường (nơi tiếp xúc với nhiều hạt mịn, hóa chất, nhiệt độ quá cao/quá thấp hoặc độ ẩm cao hay nơi mà sản phẩm hoạt động liên tục trong thời gian dài) có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu suất của sản phẩm.
 - Đảm bảo hỏi ý kiến Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung nếu bạn muốn lắp đặt sản phẩm ở nơi như vậy.
- Trước khi lắp ráp sản phẩm, hãy tìm nơi bằng phẳng và vững chắc để đặt sản phẩm sao cho màn hình được úp xuống.
- Trong cùng sê-ri, màu có thể khác nhau tùy thuộc vào kích thước.

Hoạt động

Cảnh báo

- Có điện cao áp bên trong sản phẩm. Không tự tháo, sửa chữa hoặc sửa đổi sản phẩm.
 - Hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung để sửa chữa.
- Để di chuyển sản phẩm, trước tiên hãy rút tất cả các cáp khỏi sản phẩm, kể cả cáp nguồn.
- Nếu sản phẩm phát ra tiếng động bất thường, mùi khét hoặc khói, hãy rút dây nguồn ngay lập tức và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.
- Không để trẻ em đu lên sản phẩm hoặc trèo lên đỉnh sản phẩm.
 - Trẻ em có thể bị thương hoặc chấn thương nghiêm trọng.
- Nếu sản phẩm bị rơi hoặc vỏ ngoài bị hỏng, hãy tắt nguồn và rút dây nguồn. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.
 - Tiếp tục sử dụng có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Không để vật nặng hoặc những thứ mà trẻ thích (đồ chơi, kẹo, v.v.) trên đỉnh sản phẩm.
 - Sản phẩm hoặc vật nặng có thể đổ khi trẻ cố gắng với lấy đồ chơi hoặc kẹo, gây ra thương tích nghiêm trọng.
- Khi có chớp hoặc sấm sét, hãy tắt nguồn sản phẩm và rút cáp nguồn.
- Không làm rơi các đồ vật lên sản phẩm hoặc gây ra va chạm.
- Không di chuyển sản phẩm bằng cách kéo dây nguồn hoặc bất kỳ cáp nào.
- Nếu phát hiện rò rỉ gas, không chạm vào sản phẩm hoặc phích cắm nguồn. Đồng thời, thông gió khu vực đó ngay lập tức.
- Không nâng hoặc di chuyển sản phẩm bằng cách kéo dây nguồn hoặc bất kỳ cáp nào.
- Không sử dụng hoặc cất giữ các bình xịt dễ cháy nổ hoặc chất dễ cháy gần sản phẩm.
- Đảm bảo các lỗ thông gió không bị khăn trải bàn hoặc rèm cửa che kín.
 - Nhiệt độ bên trong tăng lên có thể gây ra hỏa hoạn.
- Không nhét các vật bằng kim loại (đũa, đồng xu, kẹp tóc, v.v.) hoặc các vật dễ cháy (giấy, diêm, v.v.) vào sản phẩm (qua lỗ thông gió hoặc các cổng vào/ra, v.v.).
 - Đảm bảo tắt nguồn sản phẩm và rút dây nguồn khi nước hoặc các vật chất khác rơi vào sản phẩm. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.
- Không đặt các vật chứa chất lỏng (bình, lọ, chai, v.v.) hoặc đồ vật bằng kim loại trên đỉnh sản phẩm.
 - Đảm bảo tắt nguồn sản phẩm và rút dây nguồn khi nước hoặc các vật chất khác rơi vào sản phẩm. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

Thận trọng

- Để màn hình hiển thị hình ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng lưu ảnh hoặc điểm ảnh bị khuyết.
 - Đặt màn hình sang chế độ tiết kiệm năng lượng hoặc trình bảo vệ màn hình bằng hình ảnh chuyển động khi bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài.
- Rút dây nguồn khỏi ổ cắm nguồn nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài (trong kỳ nghỉ, v.v.).
 - Bụi bẩn tích tụ kết hợp với nhiệt có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật hoặc rò điện.
- Sử dụng sản phẩm ở độ phân giải và tần số khuyến nghị.
 - Thị lực của bạn có thể bị giảm.
- Không đặt các bộ điều hợp nguồn AC/DC cùng nhau.
- Tháo túi nhựa khỏi bộ điều hợp nguồn AC/DC trước khi sử dụng.
- Không để nước rơi vào thiết bị bộ điều hợp nguồn AC/DC hoặc làm ướt thiết bị.
 - Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.
 - Tránh sử dụng sản phẩm ngoài trời tại những nơi có thể tiếp xúc với nước mưa hoặc tuyết.
 - Cẩn thận để không làm ướt bộ điều hợp nguồn AC/DC khi bạn lau rửa sàn nhà.
- Không đặt bộ điều hợp nguồn AC/DC gần bất kỳ thiết bị sưởi nào.
 - Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn.
- Đặt bộ điều hợp nguồn AC/DC trong khu vực được thông gió tốt.
- Nếu bạn treo bộ điều hợp nguồn AC/DC với đầu vào dây nguồn quay lên trên, nước hoặc các vật lạ khác có thể vào bên trong và làm hỏng Bộ điều hợp.

Hãy đảm bảo đặt bộ điều hợp nguồn AC/DC nằm trên bàn hoặc sàn nhà.

- Không lật ngược hoặc di chuyển sản phẩm bằng cách giữ chân đế.
 - Sản phẩm có thể đổ và bị hỏng hoặc gây ra thương tích.
- Nhìn màn hình ở khoảng cách quá gần trong thời gian dài có thể làm giảm thị lực của bạn.
- Không sử dụng máy làm ấm hoặc bếp lò quanh sản phẩm.
- Để mắt bạn nghỉ ngơi trong hơn 5 phút hoặc nhìn ra xa sau mỗi giờ sử dụng sản phẩm.
- Không chạm vào màn hình khi đã bật sản phẩm trong một thời gian dài vì màn hình sẽ trở nên nóng.
- Cố giữ các phụ kiện nhỏ ngoài tầm với của trẻ em.
- Hãy thận trọng khi điều chỉnh góc của sản phẩm.
 - Tay hoặc ngón tay của bạn có thể bị kẹt và bị thương.
 - Nghiêng sản phẩm ở góc quá lớn có thể khiến sản phẩm bị đổ và có thể gây ra thương tích.
- Không đặt vật nặng lên sản phẩm.
 - Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.
- Khi sử dụng tai nghe, không vặn âm lượng quá cao.
 - Nghe âm thanh quá to có thể làm giảm thính lực của bạn.

Làm sạch

Các kiểu máy có độ bóng cao có thể có những vết bẩn màu trắng trên bề mặt nếu máy làm ấm bằng sóng siêu âm được sử dụng gần đó.

- Hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng gần nhất của Samsung nếu bạn muốn làm sạch bên trong sản phẩm (Có tính phí dịch vụ).

Không để tay hoặc đồ vật khác đè lên màn hình sản phẩm. Việc này có thể dẫn đến hư hỏng màn hình.

- Hãy cẩn thận khi làm sạch vì màn hình và bên ngoài của các LCD tiên tiến dễ bị trầy xước.

Tiến hành các bước sau khi làm sạch.

- 1 Tắt nguồn sản phẩm và PC.
- 2 Rút dây nguồn khỏi sản phẩm.
 - Giữ cáp nguồn ở phích cắm và không chạm vào cáp với tay ướt. Nếu không, có thể xảy ra điện giật.
- 3 Lau sản phẩm bằng miếng vải sạch, mềm và khô.

Làm ướt khăn mềm với nước, vắt kiệt rồi dùng khăn lau sạch bên ngoài sản phẩm.

 - Không bôi chất làm sạch chứa cồn, dung môi hoặc chất có hoạt tính bề mặt lên sản phẩm.
 - Không phun nước hoặc chất làm sạch trực tiếp lên sản phẩm.
- 4 Cắm dây nguồn vào sản phẩm khi kết thúc quá trình làm sạch.
- 5 Bật nguồn sản phẩm và PC.

Tư thế đúng khi sử dụng sản phẩm



Sử dụng sản phẩm với tư thế đúng như sau:

- Giữ thẳng lưng.
- Để khoảng cách từ 45 đến 50cm từ mắt bạn tới màn hình, và hơi nhìn xuống màn hình.
- Giữ mắt ở ngay phía trước màn hình.
- Điều chỉnh góc sao cho ánh sáng không phản chiếu vào màn hình.
- Giữ cho cẳng tay vuông góc với cẳng tay trên và ngang bằng với mu bàn tay của bạn.
- Giữ khuỷu tay bạn ở góc vuông.
- Điều chỉnh độ cao của sản phẩm để bạn có thể giữ đầu gối ở góc 90 độ hoặc lớn hơn, gót chân đặt trên sàn và tay bạn ở phía dưới tim.
- Tập thể dục cho mắt hoặc chớp mắt thường xuyên sẽ làm mắt bạn hết mỏi.

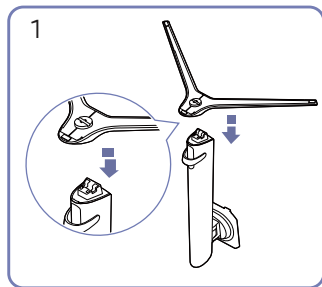
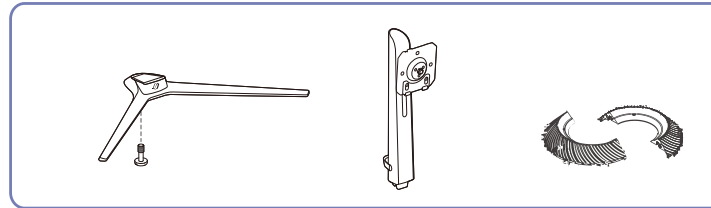
Chương 02

Chuẩn bị

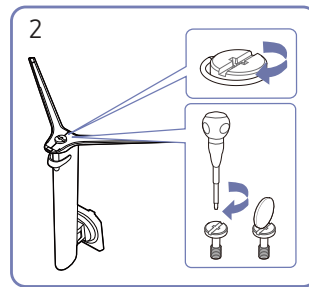
Cài đặt

Ráp chân đế

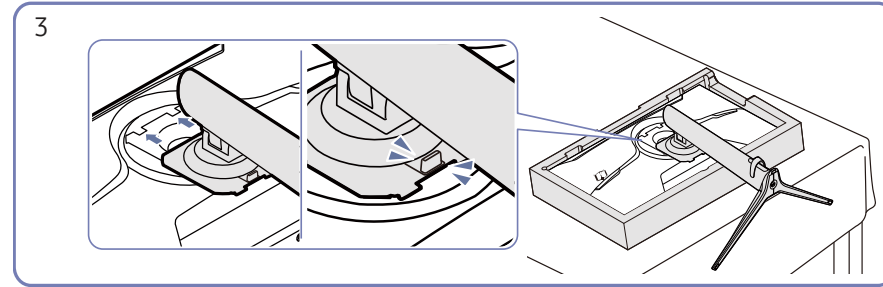
— Quá trình tháo rời sản phẩm được thực hiện theo hướng ngược lại với quá trình lắp ráp.



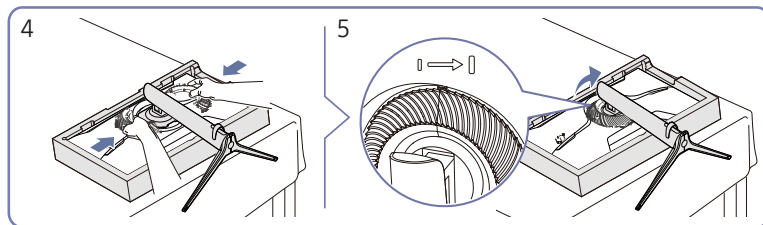
1 Đặt đế lên trên trụ chân đế theo hướng minh họa trong hình. Kiểm tra trụ chân đế đã ráp nối chắc chắn.



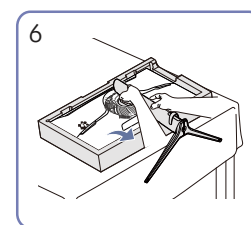
2 Vặn thật chắc đinh ốc liên kết nằm ở mặt dưới chân đế sao cho nó được cố định hoàn toàn.



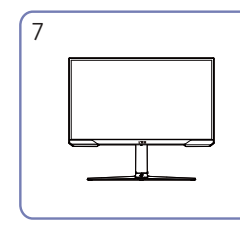
3 Đẩy chân đế vừa được ráp nối vào trong thân sản phẩm theo chiều mũi tên như hình vẽ.



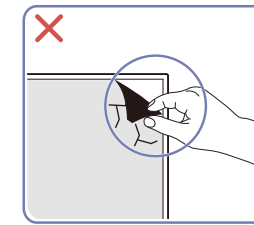
4 Gắn nắp đậy trang trí theo chiều mũi tên và xoay ngược chiều kim đồng hồ theo dấu vạch.



5 Đặt màn hình lên như hình minh họa.



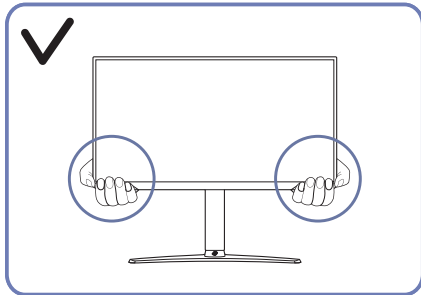
6 Sau khi lắp đặt chân đế, hãy đặt sản phẩm thẳng đứng.



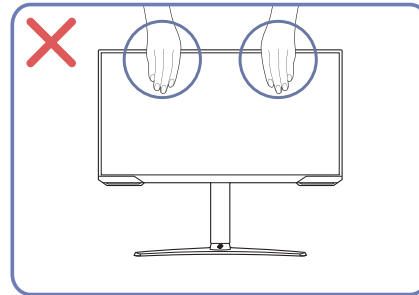
Thận trọng

Không tùy tiện tháo màng bảo vệ màn hình. Nếu không tuân thủ, dịch vụ bảo hành có thể bị giới hạn.

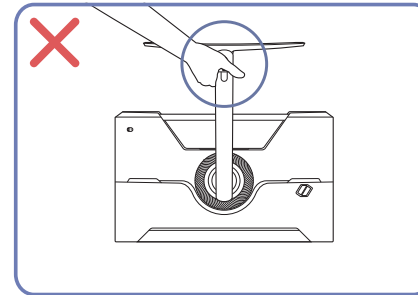
Thận trọng khi di chuyển sản phẩm



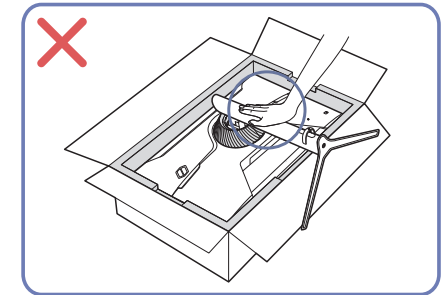
- Cầm tay vào các góc hoặc cạnh dưới của sản phẩm trong khi di chuyển.



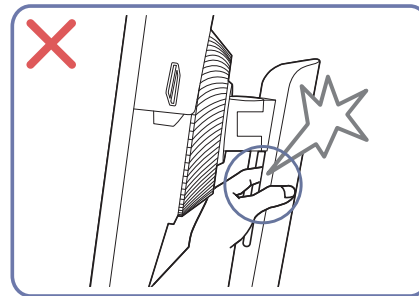
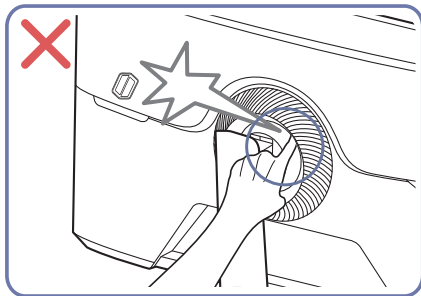
- Không dùng lực trực tiếp trên màn hình.
- Không cầm vào màn hình khi di chuyển sản phẩm.



- Không lộn ngược sản phẩm bằng cách chỉ nắm chân đế.



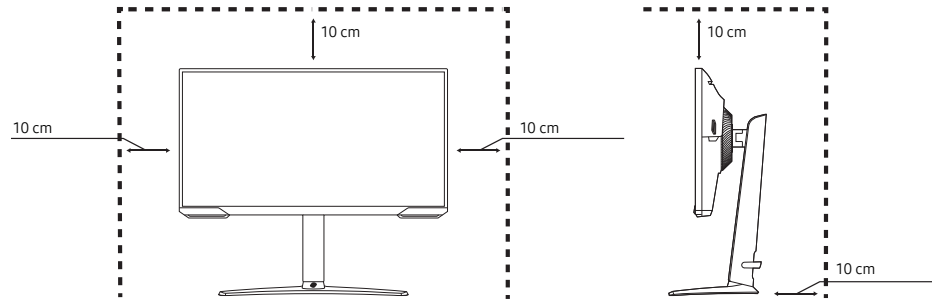
- Không ấn vào sản phẩm. Việc này có thể làm hỏng sản phẩm.



Kiểm tra không gian xung quanh sản phẩm

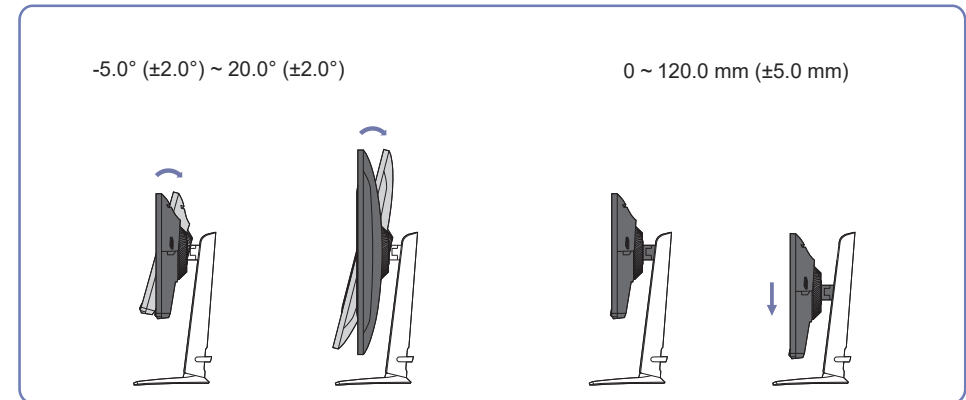
Đảm bảo có đủ không gian thông gió khi đặt sản phẩm. Sự tăng nhiệt độ theo khoảng cách thời gian có thể gây ra hỏa hoạn và làm hỏng sản phẩm. Duy trì đủ không gian xung quanh sản phẩm như trong sơ đồ khi lắp đặt sản phẩm.

— Bề ngoài có thể khác nhau tùy theo sản phẩm.



Điều chỉnh độ nghiêng và độ cao của sản phẩm

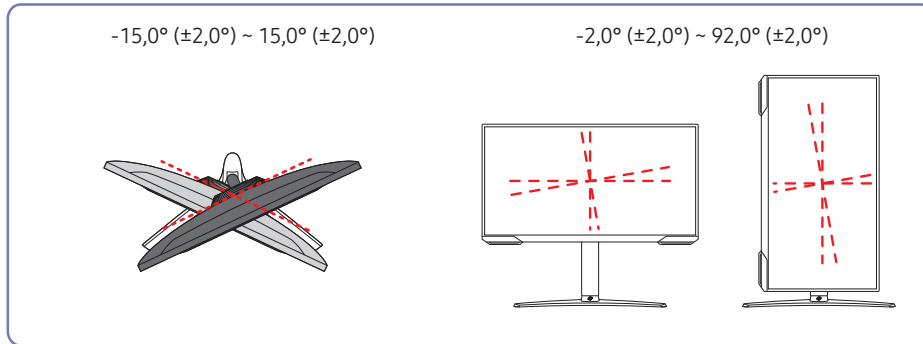
— Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



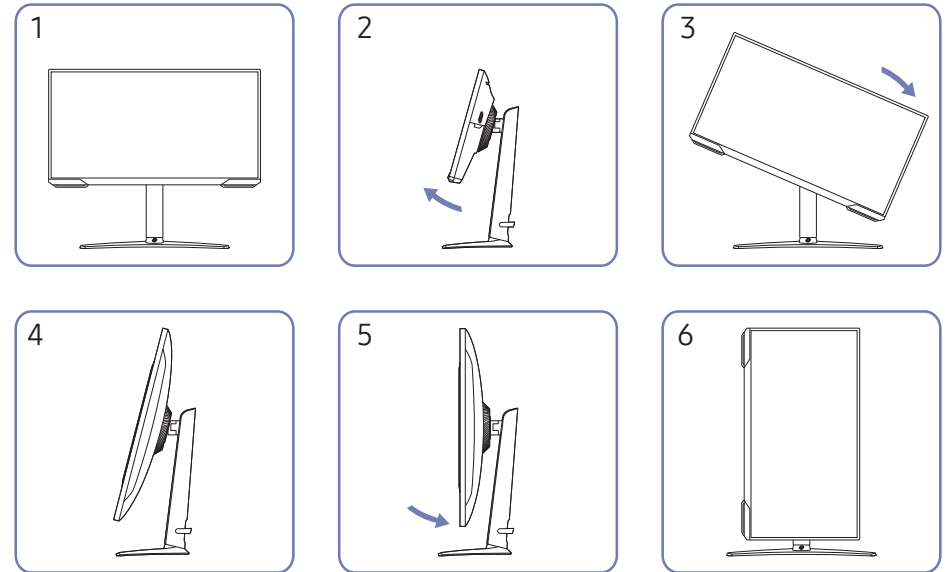
- Có thể điều chỉnh độ nghiêng và độ cao của sản phẩm.
- Giữ điểm giữa ở trên đỉnh sản phẩm và điều chỉnh độ cao cẩn thận.
- Điều chỉnh độ cao có dung sai nhất định. Duy trì trong phạm vi dung sai khi điều chỉnh độ cao của sản phẩm.

Xoay sản phẩm

- Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



Bạn có thể xoay sản phẩm như hiển thị dưới đây.

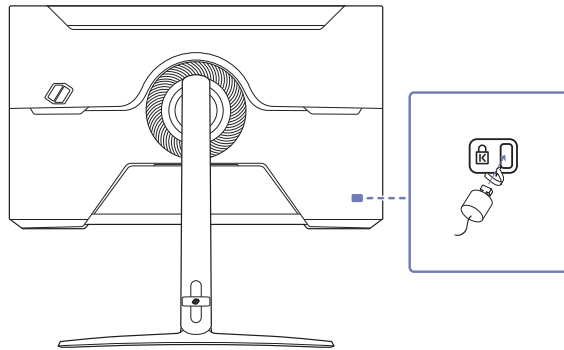


- Hãy nhớ nới rộng chân đế hoàn toàn trước khi xoay sản phẩm.
- Nếu bạn xoay sản phẩm mà không nới rộng chân đế hoàn toàn, góc sản phẩm có thể chạm xuống sàn và bị hỏng.
- Không xoay sản phẩm ngược chiều kim đồng hồ. Sản phẩm có thể bị hỏng.
- Khi xoay sản phẩm, cẩn thận kéo đồ vật hay chân đế bị va chạm, làm hỏng sản phẩm.

Khóa chống trộm

- Khóa chống trộm cho phép bạn sử dụng sản phẩm một cách an toàn ngay cả ở những nơi công cộng.
- Hình dạng thiết bị khóa và cách thức khóa tùy thuộc vào nhà sản xuất. Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với thiết bị khóa chống trộm để biết chi tiết.

Để khóa thiết bị khóa chống trộm:



- 1 Cố định cáp của thiết bị khóa chống trộm vào một vật nặng ví dụ như bàn làm việc.
- 2 Luồn một đầu của cáp qua móc ở đầu kia của cáp.
- 3 Đặt thiết bị khóa vào bên trong khe khóa chống trộm ở phía sau sản phẩm.
- 4 Khóa thiết bị khóa.
 - Bạn có thể mua riêng thiết bị khóa chống trộm.
 - Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với thiết bị khóa chống trộm để biết chi tiết.
 - Bạn có thể mua thiết bị khóa chống trộm tại các cửa hàng bán lẻ đồ điện tử hoặc mua qua mạng.

Thông số kỹ thuật bộ giá treo tường (VESA)

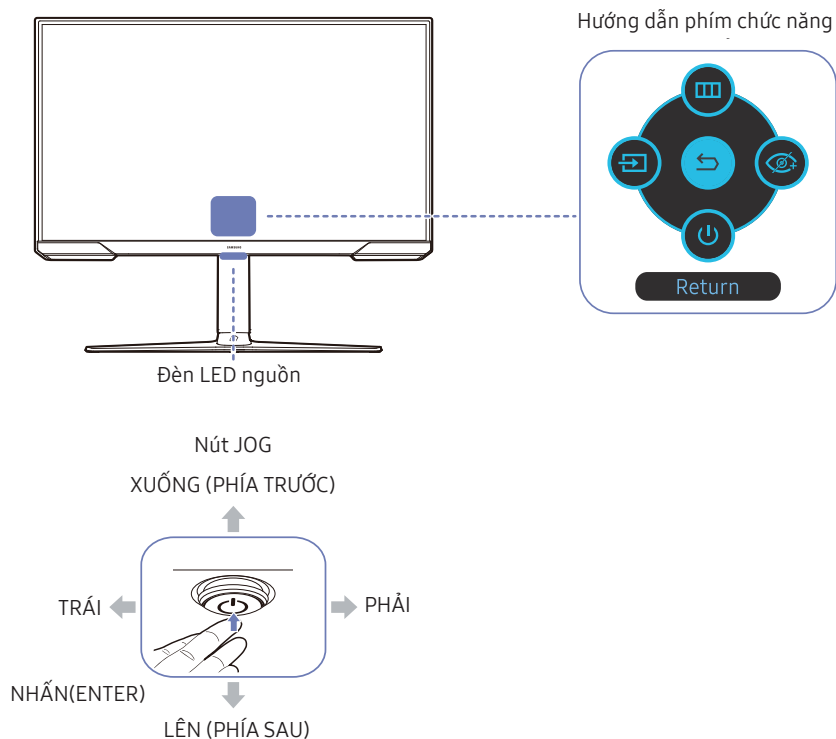
- Lắp giá treo tường của bạn lên tường chắc chắn vuông góc với sàn nhà. Trước khi gắn giá treo tường lên các bề mặt không phải là tấm thạch cao, vui lòng liên hệ với đại lý bán hàng gần nhất để biết thêm thông tin. Nếu bạn lắp đặt sản phẩm lên tường bị nghiêng, sản phẩm có thể rơi xuống và gây thương tích nặng cho mọi người. Bộ giá treo tường Samsung có chứa tờ hướng dẫn lắp đặt chi tiết và mọi bộ phận lắp ráp cần thiết đều được gửi kèm.
 - Sử dụng vít dài hơn độ dài tiêu chuẩn có thể làm hỏng những bộ phận bên trong sản phẩm.
 - Độ dài của các vít bắt buộc cho một giá treo tường không tuân theo các tiêu chuẩn VESA có thể khác nhau tùy vào các thông số.
 - Không sử dụng vít không phù hợp với tiêu chuẩn VESA. Không gắn giá treo tường/giá trên mặt bàn với lực quá mạnh. Sản phẩm có thể bị hỏng hoặc rơi và gây thương tích. Samsung không chịu trách nhiệm về bất kỳ hỏng hóc hoặc thương tích nào gây ra bởi việc sử dụng vít không đúng hoặc gắn giá treo tường/giá trên mặt bàn với lực quá mạnh.
 - Samsung không chịu trách nhiệm về những hỏng hóc đối với sản phẩm hoặc thương tích liên quan đến việc sử dụng giá treo tường khác giá treo tường được chỉ định hoặc do bạn tự lắp đặt giá treo tường.
 - Để gắn sản phẩm lên tường, hãy đảm bảo rằng bạn mua giá treo tường có thể được gắn cách tường tối thiểu 10 cm.
 - Hãy đảm bảo sử dụng bộ giá treo tường tuân theo những tiêu chuẩn này.
 - Để lắp đặt màn hình bằng giá treo tường, hãy tháo chân để khỏi màn hình.






Tên mẫu sản phẩm	Thông số kỹ thuật lỗ vít VESA (A * B) tính bằng milimét	C	Vít chuẩn	Số lượng	
S27CG51* S32CG51*	100,0 x 100,0	8,5 ~ 10 mm	M4	4	

- Không lắp đặt bộ giá treo tường trong khi sản phẩm của bạn đang bật. Việc này có thể dẫn đến thương tích cá nhân do điện giật.

Pa-nen điều khiển

- Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



Các linh kiện	Mô tả
Nút JOG	Nút đa hướng giúp điều hướng.
Đèn LED nguồn	Đèn LED này là đèn báo trạng thái nguồn. — Bạn có thể chọn bật hoặc tắt đèn LED nguồn trên màn hình menu. (Menu) -> System -> Power LED On
Hướng dẫn phím chức năng	Để sử dụng Hướng dẫn phím chức năng, nhấn nút JOG khi màn hình bật. — Khi sản phẩm không hiển thị menu OSD, bạn có thể sử dụng Nút JOG như bên dưới. — Lên: Đổi cài đặt cho Brightness, Contrast và Sharpness . — Sang Trái hoặc Phải: Đổi nguồn vào. — NHẤN (ENTER): Sẽ áp dụng mục được chọn. — Xuống: Đổi cài đặt Volume (Âm lượng).
 Source	Thay đổi nguồn vào. Thông báo sẽ xuất hiện ở góc trên cùng bên trái màn hình nếu nguồn đầu vào đã được thay đổi.
 Menu	Hiển thị menu chính trên màn hình.
 Eye Saver Mode	Bật Eye Saver Mode .
 Power Off	Tắt nguồn sản phẩm.
 Return	Thoát khỏi trang menu.

Chương 03

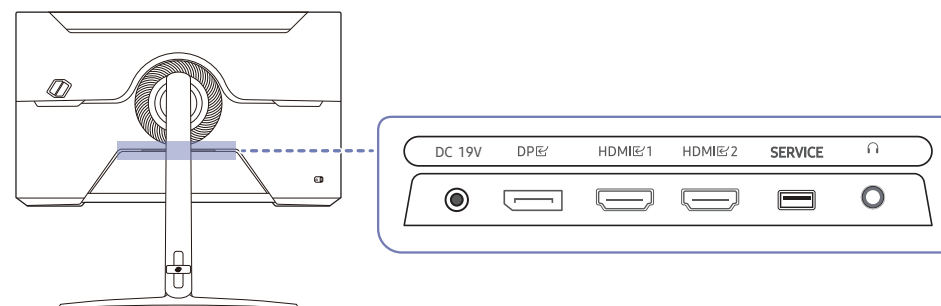
Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn


Đọc nội dung dưới đây trước khi kết nối sản phẩm.

- 1 Trước khi kết nối sản phẩm, hãy kiểm tra hình dạng của cả các cổng trên cáp tín hiệu được cung cấp và hình dạng cũng như vị trí của các cổng trên sản phẩm và thiết bị bên ngoài.
 - 2 Trước khi kết nối sản phẩm, bạn nhớ rút cáp nguồn ra khỏi cả sản phẩm và thiết bị bên ngoài để tránh làm hỏng sản phẩm do đoản mạch hoặc quá dòng.
 - 3 Sau khi kết nối đúng tất cả các cáp tín hiệu, hãy kết nối lại cáp nguồn với sản phẩm và thiết bị bên ngoài.
 - 4 Sau khi kết nối xong, hãy nhớ đọc hướng dẫn sử dụng để làm quen với các chức năng của sản phẩm, biện pháp phòng ngừa và thông tin cần thiết khác giúp bạn sử dụng sản phẩm đúng cách.
 - 5 Để sử dụng Thông số kỹ thuật tối đa của sản phẩm, hãy kiểm tra thông số kỹ thuật hỗ trợ của phiên bản cáp bạn sử dụng.
- Việc kết nối các bộ phận có thể khác nhau ở các sản phẩm khác nhau.
 - Các cổng được cung cấp có thể khác nhau tùy theo sản phẩm.

Các cổng

- Các chức năng hiện có có thể thay đổi tùy theo kiểu sản phẩm. Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo. Tham khảo sản phẩm thực tế.



Cổng	Mô tả
DC19V	Kết nối với adapter AC/DC.
	Kết nối với thiết bị đầu ra âm thanh như tai nghe.
HDMI 1 / HDMI 2	Kết nối với thiết bị nguồn tín hiệu bằng cách sử dụng cáp HDMI hoặc cáp HDMI-DVI.
DP	Kết nối với PC bằng cáp DP.
SERVICE	Sử dụng thẻ nhớ USB để thực hiện nâng cấp phần mềm.

Kết nối và sử dụng máy tính

Sử dụng một phương pháp kết nối phù hợp với máy tính của bạn.

Kết nối bằng cáp HDMI

HDMI 1
HDMI 2



- Bạn nên sử dụng cáp HDMI được cung cấp là các thành phần. Nếu không được cung cấp, hãy chắc chắn sử dụng cáp được phép dùng để kết nối cáp HDMI. Nếu bạn sử dụng cáp HDMI không được phép dùng, chất lượng hình ảnh có thể bị giảm.

Kết nối sử dụng cáp HDMI-DVI

HDMI 1
HDMI 2



- Chức năng âm thanh không được hỗ trợ nếu thiết bị nguồn được kết nối bằng cáp HDMI-DVI.
- Độ phân giải tối đa có thể không khả dụng với cáp HDMI-DVI.

Kết nối sử dụng cáp DP

DP



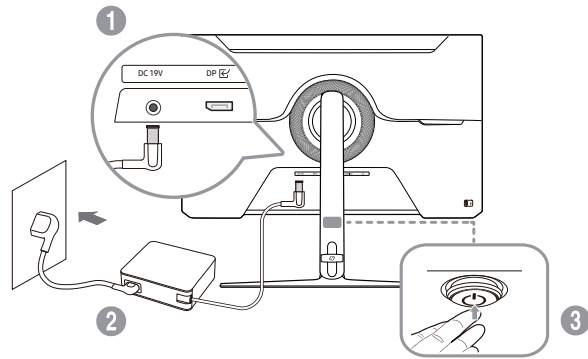
- Bạn nên sử dụng cáp DP được cung cấp như một phụ kiện. Nếu không được cung cấp, hãy chắc chắn sử dụng cáp DP 1,5 m hoặc ngắn hơn.
- Sử dụng cáp DP 1.2 có chứng nhận VESA hoặc loại mới hơn và bộ chuyển đổi.

Kết nối với tai nghe



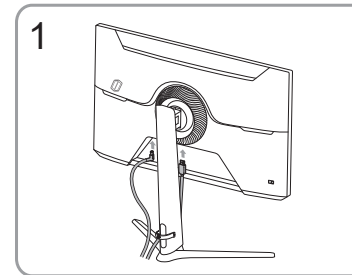
- Sử dụng tai nghe khi kích hoạt âm thanh bằng cáp HDMI-HDMI hoặc DP.
- Giắc cắm tai nghe chỉ hỗ trợ đầu cắm hai khác (TRS) loại 3.

Kết nối Nguồn

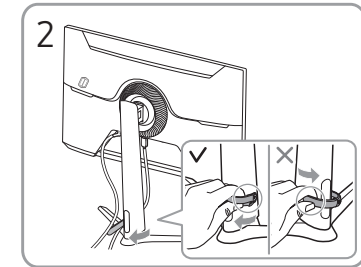


- 1 Đầu nối cáp nguồn vào bộ điều hợp nguồn AC/DC. Sau đó, cắm adapter AC/DC vào cổng DC 19V ở mặt sau màn hình.
 - 2 Tiếp theo, hãy kết nối cáp nguồn vào ổ điện.
 - 3 Nhấn nút JOG ở mặt dưới của sản phẩm để bật sản phẩm.
- Điện áp vào được chuyển tự động.

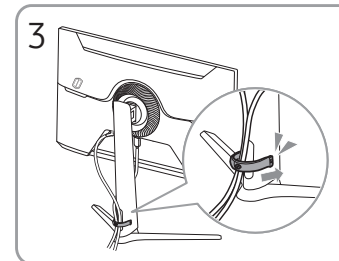
Làm sạch các cáp được kết nối



Nối các dây cáp tương ứng.



Kéo phần bên phải của CÁP GIÁ-ĐỂ để tháo để.
Bên trái của CÁP GIÁ-ĐỂ có thể bị hỏng nếu cố kéo.



Đặt cả hai cáp trong kẹp giữ cáp vào đế (CÁP NỐI NẮP VỚI ĐỂ) để sắp xếp các cáp, như hình minh họa.

Quá trình lắp ráp hoàn tất.

Thiết lập độ phân giải tối ưu

Một thông báo thông tin về việc thiết lập độ phân giải tối ưu sẽ xuất hiện nếu bạn bật nguồn sản phẩm lần đầu tiên sau khi mua.

Chọn một ngôn ngữ trên thông báo thông tin và thay đổi độ phân giải trên PC của bạn thành cài đặt tối ưu.

- Nếu độ phân giải tối ưu không được chọn, thông báo này sẽ xuất hiện tối đa ba lần trong khoảng thời gian chỉ định ngay cả khi tắt và bật lại sản phẩm.
- Nếu bạn muốn đặt độ phân giải tối ưu cho máy tính của mình, Vui lòng tham khảo (Hỏi & Đáp) → [“Làm thế nào để điều chỉnh độ phân giải?”](#)
- Bạn có thể điều chỉnh tốc độ làm mới dựa trên độ phân giải màn hình bằng cách chọn **Game** → **Refresh Rate** trong menu OSD.
- Để kích hoạt tốc độ làm mới tối đa, hãy đặt **FreeSync Premium** sang On hoặc đặt Refresh Rate sang 165 Hz.
- Menu này chỉ khả dụng khi đặt **Refresh Rate** sang 165 Hz (ở chế độ **DisplayPort**).


Danh sách card đồ họa hỗ trợ chuẩn HDR10

Bạn chỉ có thể truy cập chuẩn HDR10 trên các hệ thống Windows 10 có trang bị card đồ họa hỗ trợ Quản lý Bản quyền Kỹ thuật số Play Ready 3.0 (đối với nội dung HDR được bảo vệ bản quyền). Sử dụng các card đồ họa như liệt kê dưới đây cho chuẩn HDR10.

- Dòng NVIDIA GeForce 1000 trở lên
- Dòng AMD Radeon™ RX 400 trở lên
- Dòng Intel UHD Graphics 600 trở lên
- Nên sử dụng card đồ họa hỗ trợ giải mã video 10 bit được tăng tốc bởi phần cứng cho bộ mã hóa video HDR.

Chương 04


Menu

Hướng dẫn phím chức năng → 

- Các chức năng hiện có có thể thay đổi tùy theo kiểu sản phẩm. Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.

Game

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Refresh Rate		<p>Thay đổi tốc độ làm mới màn hình. Tốc độ làm mới cao có thể giảm mỏi mắt.</p> <ul style="list-style-type: none">• DisplayPort: 60 Hz / 120 Hz / 144 Hz / 165 Hz HDMI: 60 Hz / 120 Hz / 144 Hz <ul style="list-style-type: none">— Tùy chọn này không khả dụng khi đặt FreeSync Premium sang On.— Thay đổi Refresh Rate có thể khiến cho màn hình bị nhấp nháy, tùy vào card đồ họa máy tính.— Chức năng này khả dụng trên máy tính có trang bị card đồ họa có thể thay đổi tốc độ làm mới.— Chức năng này không khả dụng trên các thiết bị (ví dụ: thiết bị AV) có tốc độ làm mới cố định. Nếu áp dụng chức năng này, màn hình có thể gặp sự cố.— Nếu đang sử dụng chức năng Refresh Rate và văn bản hiển thị trên màn hình máy tính nhìn bị nhòe hoặc bị lỗi, hãy khắc phục sự cố bằng cách đổi độ phân giải màn hình máy tính sang độ phân giải khuyến dùng.
Response Time		<p>Tăng tốc độ phản hồi của màn hình để giúp cho video hiển thị sống động và tự nhiên hơn.</p> <ul style="list-style-type: none">— Tốt nhất nên đặt Response Time sang Standard hoặc Faster khi bạn đang xem phim hoặc chơi game.— Tùy chọn này không khả dụng khi đặt FreeSync Premium sang On.— Khi đặt Picture Mode sang Dynamic hoặc đặt Eye Saver Mode sang On, thì menu Extreme (MBR) sẽ bị ngưng kích hoạt.
FreeSync Premium		<p>Công nghệ FreeSync là giải pháp giúp loại bỏ hiện tượng rách hình mà không gây ra bất kỳ độ chậm trễ thường gặp nào. FreeSync có thể được vận hành khi bạn sử dụng các đồ họa của AMD có hỗ trợ giải pháp FreeSync.</p> <p>Để biết thêm thông tin, hãy xem trang FreeSync (cho card đồ họa AMD).</p>

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Black Equalizer		<p>Điều chỉnh độ sáng ở những vùng tối.</p> <p>Khi giá trị này càng gần đến số 1, các vùng tối trên màn hình trở nên sáng hơn, giúp bạn dễ dàng phát hiện địch thủ khi chơi game. Để phát hiện địch thủ dễ dàng hơn khi chơi game, hãy sử dụng giá trị thấp hơn.</p> <p>Khi giá trị này càng gần đến số 20, các vùng tối trên màn hình trở nên tối hơn và độ tương phản tăng lên.</p> <ul style="list-style-type: none"> — Menu này không khả dụng khi bật Eye Saver Mode. — Menu này không khả dụng khi đặt Picture Mode sang chế độ Cinema. — Menu này không khả dụng khi đặt Picture Mode sang chế độ Dynamic Contrast. — Menu này không khả dụng khi tín hiệu đầu vào là AV timing và màn hình đang ở chế độ AV.
Virtual Aim Point		<ul style="list-style-type: none"> • Off: Virtual Aim Point không khả dụng trong khi chọn Off. • : Chọn kiểu điểm ngắm ưa thích. • Reset Position: Khôi phục vị trí điểm ngắm về mặc định.
Screen Size		<p>Chọn kích thước và tỉ lệ màn hình tốt nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> — Menu này không khả dụng khi bật FreeSync Premium. <p>Trong chế độ PC</p> <ul style="list-style-type: none"> • Auto: Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình của nguồn vào. • Wide: Hiển thị hình ảnh trong chế độ toàn màn hình bất kể tỷ lệ khung hình của nguồn vào. <p>Trong chế độ AV</p> <ul style="list-style-type: none"> • 4:3: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 4:3. Phù hợp cho các video và tín hiệu phát tiêu chuẩn. • 16:9: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 16:9. • Screen Fit: Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình gốc mà không bị cắt bỏ. <ul style="list-style-type: none"> — Chức năng có thể không được hỗ trợ tùy theo các cổng được cung cấp kèm với sản phẩm. — Tùy chọn thay đổi Screen Size chỉ khả dụng khi đáp ứng các điều kiện sau. — Nguồn tín hiệu vào là 480p, 576p, 720p hoặc 1080p và sản phẩm có thể hiển thị bình thường (Không phải mọi mẫu sản phẩm đều có thể hỗ trợ tất cả các tín hiệu này.). — Bạn chỉ có thể cài đặt chức năng này khi kết nối với đầu vào bên ngoài qua cổng HDMI/DP và đặt PC/AV Mode sang AV. — Tùy chọn này khả dụng khi đặt FreeSync Premium sang Off.

Picture

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Picture Mode		<p>Menu này cung cấp chất lượng hình ảnh tối ưu phù hợp với môi trường mà sản phẩm sẽ được sử dụng.</p> <p>— Menu này không có sẵn khi Eye Saver Mode đang bật.</p> <p>Trong chế độ PC</p> <ul style="list-style-type: none">• Custom: Tùy chỉnh cài đặt màn hình.• FPS: Tăng độ sáng các vùng tối hơn trên màn hình trò chơi FPS (First-Person Shooter). Chế độ này giúp bạn nhìn kẻ thù rõ hơn trong trò chơi FPS (First-Person Shooter).• RTS: Tăng nhiệt độ màu và tỉ lệ tương phản để màn hình RTS (Real-Time Strategy) và bản đồ mini hiển thị rõ hơn.• RPG: Chế độ này được tối ưu hóa cho đồ họa 3D và nhấn tin nhanh trên màn hình trò chơi RPG (Role Playing Game).• AOS: Tăng tỉ lệ tương phản để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu cho màn hình trò chơi AOS (Aeon Of Strife).• Cinema: Màn hình có độ sáng và độ nét phù hợp để thưởng thức nội dung video và DVD.• Dynamic Contrast: Đạt được độ sáng cân bằng thông qua điều chỉnh độ tương phản tự động. <p>Trong chế độ AV</p> <p>Khi tín hiệu bên ngoài được kết nối với cổng HDMI/DP và PC/AV Mode được đặt thành AV, Picture Mode có 4 chế độ cài đặt hình ảnh (Dynamic, Standard, Movie và Custom) được cài đặt từ trước tại nhà máy sản xuất. Bạn có thể kích hoạt một trong bốn chế độ Dynamic, Standard, Movie hoặc Custom. Bạn có thể chọn Custom để máy tự động chuyển sang chế cài đặt hình ảnh riêng của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none">• Dynamic: Chọn chế độ này sẽ xem được hình ảnh sắc nét hơn ở chế độ Standard.• Standard: Chọn chế độ này khi môi trường quanh màn hình có ánh sáng.• Movie: Chọn chế độ này khi môi trường quanh màn hình tối. Chế độ này sẽ tiết kiệm điện và giảm bớt sự mỏi mắt khi xem.• Custom: Chọn chế độ này khi bạn muốn chỉnh hình ảnh theo ý muốn. <p>— Tính năng Picture Mode chỉ được kích hoạt ở một số độ phân giải AV nhất định như 720P @ 60 Hz và 1080P @ 60 Hz.</p> <p>Ở chế độ HDR</p> <p>Được thiết lập sang chất lượng ảnh tối ưu phù hợp với môi trường làm việc.</p> <p>— HDR Dynamic/HDR Standard</p>
Brightness		<p>Điều chỉnh độ sáng chung của hình ảnh. (Phạm vi: 0~100)</p> <p>Giá trị cao hơn sẽ làm cho hình ảnh trông sáng hơn.</p> <p>— Menu này không có sẵn khi Eye Saver Mode đang bật.</p> <p>— Menu này không khả dụng khi đặt Response Time sang chế độ Extreme (MBR).</p>
Contrast		<p>Điều chỉnh độ tương phản giữa các đối tượng và nền. (Phạm vi: 0~100)</p> <p>Giá trị cao hơn sẽ làm tăng độ tương phản làm cho đối tượng trông rõ hơn.</p> <p>— Menu này không khả dụng khi Picture Mode được đặt ở chế độ Cinema hoặc Dynamic Contrast.</p>




Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Sharpness		<p>Làm cho đường viền đối tượng rõ hơn hoặc mờ hơn. (Phạm vi: 0~100)</p> <p>Giá trị cao hơn sẽ làm cho đường viền đối tượng rõ hơn.</p> <p>— Menu này không khả dụng khi Picture Mode được đặt ở chế độ Cinema hoặc Dynamic Contrast.</p>
Color		<p>Điều chỉnh tông màu của màn hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Red: Điều chỉnh mức bão hòa của màu đỏ. Giá trị gần 100 hơn có nghĩa là mật độ màu lớn hơn. • Green: Điều chỉnh mức bão hòa của màu xanh lá cây. Giá trị gần 100 hơn có nghĩa là mật độ màu lớn hơn. • Blue: Điều chỉnh mức bão hòa của màu xanh dương. Giá trị gần 100 hơn có nghĩa là mật độ màu lớn hơn. • Color Tone: Chọn tông màu phù hợp nhất với nhu cầu xem của bạn. <ul style="list-style-type: none"> — Khi tín hiệu đầu vào từ bên ngoài được kết nối thông qua cổng HDMI/DP và PC/AV Mode được đặt thành AV (720P @ 60 Hz, 1080P @ 60 Hz và 2160P @ 60Hz), Color Tone có bốn thiết lập nhiệt độ màu (Cool, Normal, Warm và Custom). • Gamma: Điều chỉnh mức độ sáng trung bình. • Saturation: Điều chỉnh mức bão hòa. Giá trị gần 100 hơn có nghĩa là mật độ màu lớn hơn. <p>— Menu này không có sẵn khi Eye Saver Mode đang bật.</p> <p>— Menu này không khả dụng khi đặt Picture Mode sang chế độ Cinema.</p> <p>— Menu này không khả dụng khi Dynamic Contrast bật.</p> <p>— Tính năng Color chỉ được kích hoạt ở một độ phân giải AV nhất định như 720P @ 60 Hz và 1080P @ 60 Hz.</p>
Black Level		<p>Nếu đầu đĩa DVD hoặc bộ giải mã được kết nối với sản phẩm thông qua HDMI, hiện tượng chất lượng hình ảnh giảm (giảm chất lượng độ tương phản/màu sắc, mức độ đen, v.v) có thể xuất hiện, tùy thuộc vào thiết bị nguồn tín hiệu được kết nối.</p> <p>Trong trường hợp đó, Black Level có thể được sử dụng để điều chỉnh chất lượng hình ảnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Normal: Lựa chọn chế độ này khi có hiện tượng giảm tỉ lệ tương phản. • Low: Lựa chọn chế độ này để giảm mức độ đen và tăng mức độ trắng khi có hiện tượng giảm tỉ lệ tương phản. <p>— Chức năng này không khả dụng ở chế độ HDMI.</p> <p>— Black Level có thể không tương thích với một số thiết bị nguồn.</p> <p>— Tính năng Black Level chỉ được kích hoạt ở một số độ phân giải AV nhất định như 720P @ 60 Hz, 1080P @ 60 Hz và 2160P @ 60 Hz.</p> <p>— Điều chỉnh Black Level vì chất lượng hình ảnh có thể khác tùy theo thiết bị bên ngoài.</p>
Eye Saver Mode		<p>Đặt chất lượng hình ảnh tối ưu giúp thư giãn mắt.</p> <p>TÜV Rheinland “Low Blue Light Content” (“Cường độ ánh sáng xanh thấp” của TÜV Rheinland) là chứng nhận dành cho những sản phẩm đáp ứng các yêu cầu về mức ánh sáng xanh thấp hơn. Khi đặt Eye Saver Mode sang “High”, ánh sáng xanh có bước sóng khoảng 400nm sẽ suy giảm, và điều đó sẽ giúp mang lại chất lượng hình ảnh tối ưu phù hợp cho việc thư giãn mắt. Đồng thời, mức ánh sáng xanh thấp hơn so với cài đặt mặc định, và nó đã được TÜV Rheinland thử nghiệm và chứng nhận là đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn “Cường độ ánh sáng xanh thấp” của TÜV Rheinland.</p>

OnScreen Display




Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Language		<p>Cài đặt ngôn ngữ trình đơn.</p> <ul style="list-style-type: none">— Thay đổi cài đặt ngôn ngữ sẽ chỉ được áp cho hiển thị trình đơn trên màn hình.— Thay đổi này sẽ không được áp cho những tính năng khác trên máy tính.
Display Time		<p>Menu OSD sẽ tự động biến mất nếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định. Thời gian hiển thị là chức năng chỉ định thời gian mà bạn muốn menu OSD biến mất.</p>

System

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
 Volume		<p>Điều chỉnh Volume bằng cách điều khiển nút JOG TRÁI/PHẢI.</p> <ul style="list-style-type: none">— Để kích hoạt chức năng Mute, truy cập màn hình điều khiển Volume, sau đó sử dụng nút JOG để di chuyển tiêu điểm xuống.— Để hủy kích hoạt chức năng Mute, truy cập màn hình điều khiển Volume, sau đó tăng hoặc giảm Volume.
Off Timer Plus	Off Timer	<ul style="list-style-type: none">• Off Timer: Bật chế độ Off Timer.• Turn Off After: Có thể đặt hẹn giờ tắt trong khoảng từ 1 đến 23 tiếng. Sản phẩm sẽ tự động tắt nguồn sau số tiếng đã chỉ định.— Tùy chọn này chỉ khả dụng khi Off Timer được đặt thành On.— Đối với sản phẩm của thị trường ở một số vùng, Off Timer được đặt thành tự động kích hoạt sau khi bật sản phẩm 4 giờ. Việc này được thực hiện theo các quy định cấp nguồn. Nếu bạn không muốn chức năng hẹn giờ được kích hoạt, hãy đi tới  → System → Off Timer Plus và đặt Off Timer về Off.
	Eco Timer	<ul style="list-style-type: none">• Eco Timer: Bật chế độ Eco Timer.• Eco Off After: Có thể đặt Eco Off After trong khoảng từ 10 đến 180 phút. Sản phẩm sẽ tự động tắt nguồn sau khi thời gian đã chỉ định trôi qua.— Tùy chọn này chỉ khả dụng khi Eco Timer được đặt thành On.

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
PC/AV Mode		<p>Đặt PC/AV Mode thành AV. Kích thước ảnh này sẽ được phóng to.</p> <p>Tùy chọn này hữu ích khi bạn xem phim.</p> <ul style="list-style-type: none"> Chỉ hỗ trợ các sản phẩm có tỉ lệ màn hình 16:9 hoặc 16:10. Nếu sản phẩm ở chế độ HDMI, DisplayPort và màn hình thông báo Check the cable connection and the settings of the source device., nhấn vào nút JOG để hiển thị màn hình Hướng dẫn phím chức năng, rồi chọn  → System → PC/AV Mode → HDMI, DisplayPort → PC hoặc AV. Nếu nguồn vào là thiết bị AV, màn hình có thể không hiển thị chính xác hoặc không có tiếng. Đặt PC/AV Mode thành AV.
DisplayPort Ver.		<p>Chọn chế độ Displayport.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cài đặt không đúng có thể khiến màn hình trống rỗng. Nếu sự cố này xảy ra, hãy kiểm tra các thông số kỹ thuật trên thiết bị. Nếu sản phẩm (ở chế độ DisplayPort) đang hiển thị thông báo Check the cable connection and the settings of the source device., nhấn vào nút JOG để hiển thị màn hình Hướng dẫn phím chức năng, rồi chọn  → System → DisplayPort Ver. → 1.1, 1.2 ↑ Nếu thiết lập DisplayPort Ver. sang 1.1, tốc độ làm mới đầu ra tối đa thực tế của các card đồ họa không thể đạt đến mức 120 Hz/144 Hz do giới hạn về băng thông của giao thức DisplayPort 1.1. Nếu máy tính đã vào chế độ BIOS và màn hình BIOS không hiển thị, hãy truy cập đường dẫn sau đây rồi chọn chế độ đó.  → System → DisplayPort Ver. → 1.1, 1.2 ↑
Input Port Ver.		<p>Chọn phiên bản HDMI.</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.4/2.0 Thiết bị có thể được hỗ trợ và độ phân giải có thể khác nhau tùy vào phiên bản liên quan. Khi thay đổi phiên bản, màn hình có thể nhấp nháy. Nếu đặt HDMI Mode sang 1.4, một số độ phân giải cao có thể không được hỗ trợ do giới hạn băng thông của giao thức HDMI 1.4. Khi cài đặt không phù hợp, có thể xuất hiện màn hình trống. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra các thông số kỹ thuật trên thiết bị. Hãy đặt HDMI Mode sang 1.4 nếu màn hình được kết nối với thiết bị HDMI và không hiển thị thích hợp, hiển thị màn hình trống hoặc không hề phát âm thanh.
Auto Source Switch		<p>Bằng cách kích hoạt tính năng này, màn hình sẽ tự động hiển thị một nguồn tín hiệu mới đã kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none"> Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy vào kiểu màn hình hoặc khu vực địa lý.
Key Repeat Time		<p>Điều khiển tốc độ đáp ứng của một nút khi nút đó được nhấn.</p> <p>Có thể chọn Acceleration, 1 sec hoặc 2 sec. Nếu No Repeat được chọn, một lệnh sẽ chỉ đáp ứng một lần khi nhấn một nút.</p>
Power LED On		<p>Định cấu hình cài đặt để bật hoặc tắt LED nguồn nằm ở phần dưới của sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> Working: LED nguồn bật khi sản phẩm được bật. Stand-by: LED nguồn bật khi sản phẩm được tắt.

Support

Thứ 2	Thứ 3	Mô tả
Self Diagnosis		<p>Kiểm tra theo cách này khi hình ảnh của màn hình có vấn đề.</p> <ul style="list-style-type: none">— Không được tắt nguồn hoặc thay đổi nguồn tín hiệu đầu vào khi thiết bị đang tự chẩn đoán. Hãy cố gắng không làm gián đoạn quá trình kiểm tra nếu có thể.
Software Update		<p>Cập nhật phần mềm bằng tệp cập nhật trên thiết bị USB.</p> <ol style="list-style-type: none">1 Lưu tệp cập nhật (ở định dạng .bin hoặc .img) bạn tải xuống từ trang web của Samsung (http://www.samsung.com/sec) vào thiết bị lưu trữ USB.2 Kết nối thiết bị USB với cổng SERVICE  (SERVICE), trên màn hình. Chọn  → Support → Software Update.3 Làm theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành cập nhật.4 Sản phẩm sẽ tự tắt và bật lại sau khi cập nhật xong, rồi sau đó tắt nguồn.5 Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện, rồi cắm lại sau khi tắt. <ul style="list-style-type: none">— Để cập nhật phần mềm bằng bộ nhớ USB, trước tiên, hãy định dạng bộ nhớ USB là FAT32.— Khi thực hiện cập nhật, đảm bảo bạn chỉ lưu một file BIN (.bin) trong thư mục gốc.— Sau khi cập nhật, hãy lưu file .bin hoặc file tải xuống từ trang web của Samsung vào thư mục gốc.— Nếu thông báo No update files found on your USB device. Please check your USB device and try again. xuất hiện, điều này có thể do những nguyên nhân sau.<ul style="list-style-type: none">— Bộ nhớ USB chưa được kết nối với cổng SERVICE  (SERVICE).— Định dạng của các tệp trong bộ nhớ USB đã kết nối không tương thích.— Không tìm thấy tệp cập nhật hợp lệ nào trong bộ nhớ USB đã kết nối. (Không có tệp cập nhật nào được lưu trong bộ nhớ hoặc tên tệp không chính xác.)— Không tắt sản phẩm cho tới khi cập nhật xong. Đồng thời, ngăn chặn sự gián đoạn trong quá trình cập nhật nhiều nhất có thể. Nhìn chung, sản phẩm sẽ quay lại phiên bản trước đó nếu quá trình cập nhật bị gián đoạn.— Việc này có thể thay đổi màu màn hình hoặc làm màn hình nhấp nháy khi cập nhật USB, nhưng đó không phải là vấn đề về màn hình. Do cập nhật Phần mềm được thực hiện bình thường, vui lòng chờ cho đến khi kết thúc cập nhật.
Information		Xem thông tin phần mềm hiện tại. Tham khảo màn hình thực tế.
Reset All		Đặt tất cả các cài đặt của sản phẩm trở về cài đặt xuất xưởng mặc định.

Chương 05

Cài đặt phần mềm

Easy Setting Box



Tính năng **Easy Setting Box** cho phép người dùng có thể chia màn hình ra nhiều phần.

Để cài đặt phiên bản **Easy Setting Box** mới nhất, hãy tải xuống phiên bản đó từ trang web của Samsung (<http://www.samsung.com>).

- Phần mềm có thể chưa hoạt động đúng nếu bạn không khởi động lại PC sau khi cài đặt.
- Biểu tượng Easy Setting Box có thể xuất hiện tùy theo hệ thống PC và các thông số kỹ thuật của sản phẩm.
- Nếu biểu tượng phím tắt không xuất hiện, nhấn phím F5.

Các hạn chế và trục trặc khi cài đặt

Cài đặt **Easy Setting Box** có thể làm ảnh hưởng đến card màn hình, bo mạch chủ và môi trường mạng.

Yêu cầu hệ thống

OS	Phần cứng
<ul style="list-style-type: none">• Windows 7 32Bit/64Bit• Windows 8 32Bit/64Bit• Windows 8.1 32Bit/64Bit• Windows 10 32Bit/64Bit	<ul style="list-style-type: none">• Tối thiểu 32MB bộ nhớ• Tối thiểu 60MB ổ cứng còn trống

Cài đặt trình điều khiển

Để cài đặt phiên bản mới nhất của trình điều khiển sản phẩm, hãy tải xuống phiên bản đó từ trang web của Samsung (<http://www.samsung.com>).

- Bạn có thể đặt độ phân giải và tần số tối ưu cho sản phẩm này bằng cách cài đặt các trình điều khiển tương tự cho sản phẩm.

Chương 06

Hướng dẫn xử lý sự cố

Các yêu cầu trước khi liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung

- Trước khi gọi điện tới Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung, hãy kiểm tra sản phẩm như sau. Nếu vẫn còn vấn đề, hãy liên hệ Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

Chẩn đoán sản phẩm (Sự cố màn hình)

Nếu xảy ra sự cố với màn hình, hãy chạy [Self Diagnosis](#) để kiểm tra xem màn hình có hoạt động tốt không.

Kiểm tra độ phân giải và tần số

Nếu chọn độ phân giải không được hỗ trợ (xem [Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn](#)), thông báo **Not Optimum Mode** có thể xuất hiện trong một thời gian ngắn hoặc màn hình có thể không được hiển thị hợp lý.

- Độ phân giải được hiển thị có thể thay đổi, tùy thuộc vào cáp và cài đặt hệ thống PC.

Kiểm tra những mục sau đây.

Thận trọng

Khi sản phẩm tạo ra âm thanh nổ lốp bốp (răng rắc).

Âm thanh xuất hiện có thể do co giãn do thay đổi nhiệt ở các bộ phận bên ngoài hoặc mạch bên trong của sản phẩm.

Đây KHÔNG phải là hư hỏng sản phẩm và không ảnh hưởng đến tuổi thọ của sản phẩm.

Vấn đề về lắp đặt (chế độ PC)

Bạn sẽ thấy các khoảng trống ở cả 4 cạnh của màn hình khi cáp HDMI hoặc HDMI-DVI được kết nối với sản phẩm và PC.

Các khoảng trống trên màn hình không liên quan đến sản phẩm.

Máy tính hoặc card màn hình không gây nên các khoảng trống trên màn hình. Để giải quyết vấn đề này, hãy điều chỉnh kích thước màn hình trong các cài đặt HDMI hoặc DVI cho card màn hình.

Nếu trình đơn cài đặt card màn hình không có tùy chọn để điều chỉnh kích thước màn hình, hãy cập nhật trình điều khiển card màn hình sang phiên bản mới nhất.

(Vui lòng liên hệ với nhà sản xuất các đồ họa hoặc PC để biết thêm thông tin chi tiết về cách điều chỉnh cài đặt màn hình.)

Vấn đề về màn hình


Đèn LED bị tắt. Màn hình không bật.

Kiểm tra rằng cáp nguồn được kết nối đúng cách.

Nếu xảy ra sự cố với màn hình, hãy chạy [Self Diagnosis](#) để kiểm tra xem màn hình có hoạt động tốt không.

Thông báo [Check the cable connection and the settings of the source device](#). xuất hiện.

Kiểm tra rằng cáp được kết nối đúng cách vào sản phẩm.

Nếu màn hình ở chế độ **HDMI** hoặc **DisplayPort**, nhấn nút JOG để hiển thị màn hình Hướng dẫn phím chức năng, rồi chọn  → **System** → **PC/AV Mode** → **HDMI, DisplayPort** → **PC** hoặc **AV**.

Not Optimum Mode được hiển thị.

Thông báo này xuất hiện khi tín hiệu từ card đồ họa vượt quá độ phân giải hoặc tần số tối đa cho sản phẩm.

Thay đổi độ phân giải và tần số tối đa để phù hợp với hoạt động của sản phẩm, tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn ([T.33](#)).

Hình ảnh trên màn hình bị biến dạng.

Kiểm tra kết nối cáp với sản phẩm.

Màn hình không rõ. Màn hình bị mờ.

Gỡ bỏ bất kỳ thiết bị (cáp video nối dài v.v) và thử lại

Cài đặt độ phân giải và tần số tới mức khuyến cáo.

Màn hình không ổn định và rung. Có bóng hoặc hình ảnh mờ còn lại trên màn hình.

Kiểm tra độ phân giải và tần số của máy tính đã nằm trong khoảng độ phân giải và tần số tương thích với sản phẩm hay chưa. Sau đó, nếu cần thiết, thay đổi các thiết đặt, tham khảo Bảng Chế độ Tín hiệu Chuẩn ([T.33](#)) trong hướng dẫn này và trình đơn **Information** trên sản phẩm.

Thay đổi **Response Time** ở OSD trên màn hình về **Faster** hoặc **Standard** tùy thuộc vào ứng dụng và cách sử dụng của bạn.

Màn hình quá sáng. Màn hình quá tối.

Điều chỉnh **Brightness** và **Contrast**.

Màu màn hình không đồng nhất.

Thay đổi các cài đặt **Color**.

Màu sắc trên màn hình có bóng và bị biến dạng.

Thay đổi các cài đặt **Color**.

Màu trắng trông không hẳn là trắng.

Thay đổi các cài đặt **Color**.

Không có hình ảnh trên màn hình và đèn LED nhấp nháy trong mỗi 0,5 tới 1 giây.

Kiểm tra rằng cáp được kết nối đúng cách giữa sản phẩm và máy tính và các đầu nối được khóa chặt.

Nhấn bất kỳ phím nào trên bàn phím và di chuyển chuột để quay lại màn hình trước.

Sản phẩm đang ở chế độ tiết kiệm năng lượng.

Văn bản bị mờ.

Nếu sử dụng Hệ điều hành Windows (ví dụ: Windows 7, Windows 8, Windows 8.1 hoặc Windows 10):

Đi tới **Pa-nen điều khiển** → **Phông** → **Điều chỉnh văn bản ClearType** và thay đổi **Bật ClearType**.

Phát lại video bị gián đoạn.

Phát lại file video lớn có độ phân giải cao có thể bị gián đoạn. Điều này có thể do trình phát video chưa được tối ưu hóa cho tài nguyên PC.

Thử phát file đó trên trình phát video khác.

Vấn đề về âm thanh

Không có âm thanh.

Kiểm tra lại tình trạng của tai nghe kết nối và/hoặc điều chỉnh âm lượng.

Kiểm tra âm lượng.

Kiểm tra xem âm lượng của sản phẩm hoặc thiết bị nguồn đã được đặt là tắt tiếng chưa.

Âm lượng quá nhỏ.

Điều chỉnh âm lượng.

Nếu âm lượng vẫn nhỏ sau khi bật âm lượng đến mức tối đa, hãy điều chỉnh âm lượng trên card âm thanh của máy tính hoặc chương trình phần mềm.

Video khả dụng nhưng không có âm thanh.

Không thể nghe thấy âm thanh nếu bạn sử dụng cáp HDMI-DVI để kết nối với thiết bị đầu vào.

Kết nối thiết bị bằng cáp HDMI hoặc cáp DP.

Vấn đề với thiết bị nguồn

Nghe thấy tiếng bíp khi khởi động máy tính.

Nếu bạn nghe thấy âm thanh bíp khi PC khởi động, hãy đem PC đi bảo dưỡng.

Hỏi & Đáp

- Tham khảo sách hướng dẫn sử dụng cho máy tính hoặc card đồ họa của bạn để biết thêm các hướng dẫn về điều chỉnh.
- Đường dẫn tới các cài đặt tùy thuộc vào hệ điều hành đã cài đặt.

Làm thế nào để thay đổi tần số?

Đặt tần số trên card màn hình.

- Windows 7: Vào Panel điều khiển → Giao diện và Cá nhân hóa → Hiển thị → Độ phân giải màn hình → Cài đặt nâng cao → Màn hình và điều chỉnh Tốc độ làm mới màn hình trong Cài đặt màn hình.
- Windows 8(Windows 8.1): Chuyển tới Thiết đặt → Pa-nen điều khiển → Giao diện và cá nhân hóa → Hiển thị → Độ phân giải màn hình → Cài đặt nâng cao → Màn hình và điều chỉnh Tốc độ làm mới trong Cài đặt màn hình.
- Windows 10: Chuyển tới Thiết đặt → Hệ thống → Hiển thị → Thiết đặt hiển thị nâng cao → Thuộc tính bộ điều hợp hiển thị → Màn hình và điều chỉnh Tốc độ làm mới màn hình trong Cài đặt màn hình.

Làm thế nào để điều chỉnh độ phân giải?

- Windows 7: Vào Panel điều khiển → Giao diện và Cá nhân hóa → Hiển thị → Độ phân giải màn hình → Điều chỉnh độ phân giải.
- Windows 8(Windows 8.1): Chuyển tới Thiết đặt → Pa-nen điều khiển → Diện mạo và cá nhân hóa → Màn hình → Điều chỉnh độ phân giải và điều chỉnh độ phân giải.
- Windows 10: Chuyển tới Thiết đặt → Hệ thống → Hiển thị → Thiết đặt hiển thị nâng cao và điều chỉnh độ phân giải.

Làm thế nào để cài đặt tính năng tiết kiệm năng lượng?

- Windows 7: Vào Panel điều khiển → Giao diện và Cá nhân hóa → Cá nhân hóa → Cài đặt bảo vệ màn hình → Tùy chọn nguồn hoặc BIOS SETUP trên PC.
 - Windows 8(Windows 8.1): Vào Cài đặt → Panel điều khiển → Giao diện và Cá nhân hóa → Cá nhân hóa → Cài đặt bảo vệ màn hình → Tùy chọn nguồn hoặc BIOS SETUP trên PC.
 - Windows 10: Vào Cài đặt → Cá nhân hóa → Màn hình khóa → Cài đặt thời gian chờ màn hình → Bật & ngủ hoặc BIOS SETUP trên PC.
-

Chương 07

Các thông số kỹ thuật

Thông số chung

Tên mô đun	S27CG51*	S32CG51*
Kích thước	Loại 27 (26,9 inch/68,4 cm)	Loại 32 (31,5 inch/80,0 cm)
Vùng hiển thị	596,736 mm (H) x 335,664 mm (V)	697,344 mm (H) x 392,256 mm (V)
Mật độ pixel	0,2331 mm (H) x 0,2331 mm (V)	0,2724 mm (H) x 0,2724 mm (V)
Xung Pixel cực đại	664,670 MHz	
Nguồn điện	AC100-240V~ 50/60Hz	
	Dựa trên điện áp AC của bộ điều hợp. Để biết điện áp DC của sản phẩm, hãy xem nhãn sản phẩm.	
Đầu kết nối tín hiệu	HDMI, DisplayPort	
Điều kiện môi trường	Vận hành Nhiệt độ: 10 °C – 40 °C (50 °F – 104 °F) Độ ẩm: 10 % – 80 %, không ngưng tụ	
	Storage Nhiệt độ: -20 °C – 45 °C (-4 °F – 113 °F) Độ ẩm: 5 % – 95 %, không ngưng tụ	

- **Cắm và Chạy**

Bạn có thể lắp đặt và sử dụng sản phẩm này với bất kỳ hệ thống Cắm và Chạy tương thích nào. Trao đổi dữ liệu hai chiều giữa sản phẩm và hệ thống máy tính giúp tối ưu cài đặt sản phẩm. Lắp đặt sản phẩm được tiến hành tự động. Tuy nhiên bạn có thể tùy chỉnh cài đặt lắp đặt nếu muốn.

- **Panel Dot (Điểm ảnh)**

Do đặc tính của quá trình sản xuất sản phẩm này, có gần 1 điểm ảnh trên một triệu (1ppm) có thể sáng hơn hoặc tối hơn trên bảng điều khiển LCD. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của sản phẩm.

- Các thông số kỹ thuật trên đây có thể thay đổi nhằm cải tiến chất lượng mà không thông báo trước.

- Để xem thông số kỹ thuật chi tiết của thiết bị, hãy truy cập trang web của Samsung.

- **Chống nhấp nháy**

Công nghệ chống nhấp nháy (Flicker Free) giúp giảm hiện tượng nhấp nháy màn hình giúp tận hưởng trải nghiệm xem thoải mái hơn.

Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn

Tên môđen	S27CG51* / S32CG51*	
Đồng bộ hóa (Thông số PANEL)	Tần số quét dọc	48 ~ 165 Hz
Độ phân giải	Độ phân giải tối ưu	2560 x 1440 @ 144 Hz (HDMI)
	Độ phân giải tối đa	2560 x 1440 @ 165 Hz (DP)

Nếu tín hiệu thuộc các chế độ tín hiệu tiêu chuẩn sau được truyền từ máy tính của bạn, màn hình sẽ được điều chỉnh tự động. Nếu tín hiệu được truyền từ PC không thuộc về chế độ tín hiệu tiêu chuẩn, màn hình có thể bị trống có đèn LED được bật. Trong trường hợp đó, hãy thay đổi cài đặt theo bảng sau đây bằng cách tham khảo sổ tay hướng dẫn sử dụng card màn hình.

Độ phân giải	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Đồng hồ điểm ảnh (MHz)	Phân cực đồng bộ (H/V)	Cổng	
					HDMI IN	DP IN
IBM, 720 x 400	31,469	70,087	28,322	-/+	0	0
MAC, 640 x 480	35,000	66,667	30,240	-/-	0	0
MAC, 832 x 624	49,726	74,551	57,284	-/-	0	0
MAC, 1152 x 870	68,681	75,062	100,000	-/-	0	0
VESA, 640 x 480	31,469	59,940	25,175	-/-	0	0
VESA, 640 x 480	37,861	72,809	31,500	-/-	0	0
VESA, 640 x 480	37,500	75,000	31,500	-/-	0	0
VESA, 800 x 600	35,156	56,250	36,000	+/+	0	0
VESA, 800 x 600	37,879	60,317	40,000	+/+	0	0
VESA, 800 x 600	48,077	72,188	50,000	+/+	0	0
VESA, 800 x 600	46,875	75,000	49,500	+/+	0	0
VESA, 1024 x 768	48,363	60,004	65,000	-/-	0	0
VESA, 1024 x 768	56,476	70,069	75,000	-/-	0	0
VESA, 1024 x 768	60,023	75,029	78,750	+/+	0	0
VESA, 1152 x 864	67,500	75,000	108,000	+/+	0	0
VESA, 1280 x 720	45,000	60,000	74,250	+/+	0	0
VESA, 1280 x 800	49,702	59,810	83,500	-/+	0	0

Độ phân giải	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Đồng hồ điểm ảnh (MHz)	Phân cực đồng bộ (H/V)	Cổng	
					HDMI IN	DP IN
VESA, 1280 x 1024	63,981	60,020	108,000	+/+	0	0
VESA, 1280 x 1024	79,976	75,025	135,000	+/+	0	0
VESA, 1440 x 900	55,935	59,887	106,500	-/+	0	0
VESA, 1600 x 900	60,000	60,000	108,000	+/+	0	0
VESA, 1680 x 1050	65,290	59,954	146,250	-/+	0	0
VESA, 1920 x 1080	166,587	143,981	346,500	+/-	0	0
VESA, 1920 x 1080	184,966	165,001	384,730	+/-	-	0
VESA, 2560 x 1440	88,787	59,951	241,500	+/-	0	0
VESA, 2560 x 1440	182,992	119,998	497,750	+/-	0	0
VESA, 2560 x 1440	213,265	144,000	580,08	+/-	0	0
VESA, 2560 x 1440	244,364	164,993	664,670	+/-	-	0

— Tần số quét ngang

Thời gian để quét một đường nối cạnh trái với cạnh phải của màn hình được gọi là chu kỳ quét ngang. Số nghịch đảo của chu kỳ quét ngang được gọi là tần số quét ngang. Tần số quét ngang được đo bằng kHz.

— Tần số quét dọc

Lặp lại cùng một hình ảnh hàng chục lần mỗi giây cho phép bạn xem các hình ảnh tự nhiên. Tần số lặp lại được gọi là “tần số dọc” hoặc “tốc độ làm mới” và được biểu thị bằng Hz.

— Có thể cài đặt sản phẩm này về một độ phân giải duy nhất cho mỗi kích thước màn hình để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu do đặc tính của tấm panel. Sử dụng độ phân giải khác độ phân giải được chỉ định có thể làm suy giảm chất lượng hình ảnh. Để tránh hiện tượng này, chúng tôi khuyên bạn nên chọn độ phân giải tối ưu được chỉ định cho sản phẩm của bạn.

Chương 08

Phụ lục

Trách nhiệm đối với Dịch vụ thanh toán (Chi phí đối với khách hàng)

- Khi có yêu cầu dịch vụ, mặc dù đang trong thời gian bảo hành, chúng tôi có thể tính phí bạn đối với việc ghé thăm của kỹ thuật viên dịch vụ trong các trường hợp sau.

Không phải lỗi sản phẩm

Vệ sinh sản phẩm, Điều chỉnh, Giải thích, Cài đặt lại và v.v...

- Nếu kỹ thuật viên dịch vụ được yêu cầu cung cấp hướng dẫn về cách sử dụng sản phẩm hoặc chỉ điều chỉnh các tùy chọn mà không tháo rời sản phẩm.
- Nếu lỗi là do các yếu tố môi trường bên ngoài gây ra (Internet, Anten, Tín hiệu có dây, v.v...)
- Nếu sản phẩm được cài đặt lại hoặc thiết bị được kết nối thêm sau khi cài đặt sản phẩm đã mua lần đầu tiên.
- Nếu sản phẩm được cài đặt lại để chuyển đến một địa điểm khác hoặc để chuyển đến nhà khác.
- Nếu khách hàng yêu cầu hướng dẫn về cách sử dụng sản phẩm của công ty khác.
- Nếu khách hàng yêu cầu hướng dẫn về cách sử dụng mạng hoặc chương trình khác của công ty.
- Nếu khách hàng yêu cầu thiết lập và cài đặt phần mềm cho sản phẩm.
- Nếu kỹ thuật viên dịch vụ loại bỏ/lau sạch bụi bẩn hoặc vật thể lạ bên trong sản phẩm.
- Nếu khách hàng yêu cầu cài đặt thêm sau khi mua sản phẩm thông qua mua hàng từ xa hoặc trực tuyến.

Hỏng hóc sản phẩm do lỗi của khách hàng

Hỏng hóc sản phẩm do khách hàng sử dụng hoặc sửa chữa không đúng cách.

Nếu hỏng hóc sản phẩm do;

- Tác động bên ngoài hoặc rơi.
- Sử dụng thiết bị hoặc sản phẩm bán riêng không được chỉ định bởi Samsung.
- Sửa chữa từ một người không phải là kỹ sư của công ty dịch vụ bên ngoài hoặc đối tác của Samsung Electronics Co., Ltd.
- Tu sửa hoặc sửa chữa sản phẩm bởi khách hàng.
- Sử dụng sản phẩm với kết nối điện áp không chính xác hoặc không được chỉ định.
- Không tuân thủ “thận trọng” trong Sổ tay hướng dẫn sử dụng.

Khác

- Nếu sản phẩm hỏng do thiên tai. (sét, hoả hoạn, động đất, lũ lụt, v.v...)
- Nếu các thành phần có thể thay thế được đều đã được sử dụng hết. (Pin, Chất liệu màu, Đèn huỳnh quang, Đầu đọc, Màn rung, Đèn, Bộ lọc, Ruy băng, v.v...)
- Nếu khách hàng yêu cầu dịch vụ trong trường hợp sản phẩm không bị lỗi, phí dịch vụ có thể được tính. Vì vậy, trước tiên hãy đọc Sổ tay hướng dẫn sử dụng.

FreeSync (cho card đồ họa AMD)

Công nghệ FreeSync là giải pháp giúp loại bỏ hiện tượng rách hình mà không gây ra bất kỳ độ chậm trễ thường gặp nào.

Tính năng này sẽ loại bỏ hiện tượng rách hình và trễ hình trong khi chơi trò chơi. Cải thiện trải nghiệm chơi game của bạn.

Các mục trên menu FreeSync được hiển thị có thể khác nhau, tùy theo kiểu máy của màn hình và khả năng tương thích với các đồ họa AMD.

- **Off:** Tắt kích hoạt FreeSync.
- **On:** Bật chức năng FreeSync của card đồ họa AMD. Bạn có thể thấy hiện tượng nhấp nháy không liên tục khi chơi một số trò chơi.

Áp dụng độ phân giải tối ưu khi sử dụng FreeSync.

Để biết phương pháp cài đặt tốc độ làm mới, vui lòng tham khảo **Hỏi & Đáp** → **Làm thế nào để thay đổi tần số?**

- Chức năng FreeSync chỉ được bật trong chế độ **HDMI** hoặc **DisplayPort**. Sử dụng cáp HDMI/DP do nhà sản xuất cung cấp khi sử dụng FreeSync.
- Nếu bạn sử dụng chức năng FreeSync và phần văn bản hiển thị trên màn hình PC bị mờ hoặc bị lỗi, hãy đổi độ phân giải màn hình PC sang độ phân giải khuyến nghị để giải quyết sự cố.
- Nếu đặt **DisplayPort Ver.** sang **1.1**, chế độ **FreeSync Premium** sẽ bị tắt.
- Nếu đặt **HDMI Mode** sang **1.4**, chế độ **FreeSync Premium** sẽ bị tắt.

Nếu bạn sử dụng chức năng FreeSync khi đang chơi trò chơi thì các hiện tượng sau đây có thể xảy ra:

- Màn hình có thể nhấp nháy tùy vào loại card đồ họa máy tính, cài đặt tùy chọn trò chơi hoặc video đang được phát. Hãy thử các thao tác sau: giảm giá trị cài đặt trò chơi, chuyển chế độ **FreeSync Premium** hiện tại sang **Off** hoặc truy cập trang web của AMD để kiểm tra phiên bản driver card đồ họa trên máy tính và cập nhật lên phiên bản mới nhất.
- Khi bạn đang sử dụng chức năng FreeSync, màn hình có thể nhấp nháy do sự thay đổi về tần số ra từ các đồ họa.
- Tốc độ đáp ứng có thể thay đổi trong khi chơi trò chơi, tùy thuộc vào độ phân giải. Độ phân giải cao hơn thường làm giảm tốc độ đáp ứng.
- Chất lượng âm thanh của màn hình có thể bị suy giảm.
 - Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào khi sử dụng chức năng này, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Samsung.
 - Nếu bạn thay đổi độ phân giải màn hình trong khi chức năng **On**, màn hình có thể bị trống đứt đoạn do lỗi card đồ họa. Đặt **FreeSync Premium** sang **Off** và thay đổi độ phân giải.
 - Chức năng này không khả dụng trên các thiết bị (ví dụ: các thiết bị AV) không có card đồ họa AMD. Nếu chức năng này được áp dụng, màn hình có thể gặp sự cố.

Các mẫu trong danh sách Các Đồ họa hỗ trợ FreeSync

FreeSync chỉ có thể sử dụng với các mẫu card đồ họa AMD cụ thể. Vui lòng tham khảo danh sách sau để biết các loại card đồ họa được hỗ trợ:

Hãy đảm bảo cài đặt trình điều khiển đồ họa chính thức mới nhất từ AMD hỗ trợ FreeSync.

- Đối với các kiểu các đồ họa AMD khác hỗ trợ tính năng FreeSync, hãy truy cập trang web chính thức của AMD.
- Chọn **FreeSync Premium Off** nếu bạn đang sử dụng card đồ họa từ một nhà sản xuất khác.
- Khi áp dụng chức năng FreeSync qua cáp HDMI, chức năng có thể không hoạt động do giới hạn băng thông của một số các đồ họa AMD.

- Radeon™ RX Vega series
- Radeon™ RX 500 series
- Radeon™ RX 400 series
- Radeon™ R9/R7 300 series (ngoại trừ R9 370/X, R7 370/X, R7 265)
- Radeon™ Pro Duo (2016 edition)
- Radeon™ R9 Nano series
- Radeon™ R9 Fury series
- Radeon™ R9/R7 200 series (ngoại trừ R9 270/X, R9 280/X)